

Số: 15/2025/QĐST-DS

S, ngày 26 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng cầm cố*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty Cổ phần S Có Ngay.

Địa chỉ: Số A, N, phường B, Thành phố V, tỉnh N.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Kanokwatpaisal N, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Trần Phước T, sinh năm: 1994; Địa chỉ liên hệ: Số C, đường C, Phường A, thành phố C, tỉnh Đ (Theo văn bản ủy quyền ngày 15/6/2024).

- **Bị đơn:** Bà Phạm Thị T1, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số C, Hẻm C, đường T, tổ C, Khóm A, Phường D, thành phố S, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị T1 đồng ý trả cho Công ty Cổ phần S Có Ngay tổng số tiền là 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng). Trong đó gồm tiền gốc là 30.719.813 đồng và tiền lãi: 9.280.187 đồng.

Trường hợp bà T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên, thì Công ty Cổ Phần S Có Ngay được yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản cầm cố để thu hồi khoản nợ cho Công ty Cổ Phần S Có Ngay. Tài sản cầm cố là: 01 xe máy hãng: H; Loại: SH Mode 125cc; Biển số xe: 66S1-499.92; Số khung: RLHJK0101MZ046984. Số máy:

JK01E0245719, theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005925 của Công an thành phố S cấp cho bà Phạm Thị T1 ngày 06/01/2022.

Trong trường hợp bà Phạm Thị T1 đã thi hành xong khoản nợ gốc và lãi mà tài sản cầm cố nêu trên không bị xử lý để thi hành án thì Công ty Cổ Phần S có trách nhiệm trả lại cho bà T1 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 005925 của Công an thành phố S cấp cho bà Phạm Thị T1 ngày 06/01/2022 (hiện Công ty Cổ Phần S Có Ngay đang giữ).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm; hai bên thỏa thuận:

Bà Phạm Thị T1 tự nguyện nộp 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Công ty Cổ phần S Có Ngay số tiền tạm ứng án phí 1.164.000 đồng theo biên lai thu số 0008103 ngày 13/01/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều Oanh